TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2019/QĐST-HNGĐ	*Mê Linh, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 166/2019/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thanh Th , sinh năm 1990. Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, thị trấn QM, huyện ML, thành phố HN; địa chỉ hiện nay: TM, xã TM, huyện BX, tỉnh VP.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 1, thị trấn QM, huyện ML, thành phố HN.

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Khoản 7, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị Thanh Th và anh Nguyễn Văn D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Trương Thị Thanh Th và anh Nguyễn Văn D xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn XB, sinh ngày 12/4/2009 và Nguyễn HD 26/5/2012.

Giao cả 02 con chung là Nguyễn XB, sinh ngày 12/4/2009 và Nguyễn HD 26/5/2012 cho anh Nguyễn Văn D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên, đủ 18 tuổi *(nếu không có sự thay đổi nào khác)*.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi các con chung đối với chị Th do anh D không yêu cầu. Sau khi ly hôn chị Th có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ:* Chị Trương Thị Thanh Th và anh Nguyễn Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trương Thị Thanh Th tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0009063 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; chị Th được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Mê Linh;*
- *UBND TT Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội (để làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu văn phòng, hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương